

Số: 04/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 03 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương và kinh phí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM
KHÓA IV KỶ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 1 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 2 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng NSDP thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng NSDP thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/02/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và kinh phí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;



Theo Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 29 tháng 03 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua Nghị quyết phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương và kinh phí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTXH ngày 29/02/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương và kinh phí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023, số tiền: 12.154 triệu đồng, cụ thể:

a) Kinh phí ngân sách Trung ương: 10.569 triệu đồng;

b) Kinh phí ngân sách huyện đối ứng (bằng 15% vốn ngân sách Trung ương): 1.585 triệu đồng, gồm:

- Kinh phí ngân sách cấp huyện đối ứng: 1.273 triệu đồng;

- Kinh phí ngân sách cấp xã đối ứng: 312 triệu đồng.

Chi tiết phân bổ theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, số tiền: 8.313 triệu đồng, cụ thể:

a) Kinh phí ngân sách Trung ương: 7.229 triệu đồng;

b) Kinh phí ngân sách huyện đối ứng (bằng 15% vốn ngân sách Trung ương): 1.084 triệu đồng, gồm:

- Kinh phí ngân sách cấp huyện đối ứng: 149 triệu đồng;

- Kinh phí ngân sách cấp xã đối ứng: 935 triệu đồng.

Chi tiết phân bổ theo phụ lục 02 đính kèm.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023, số tiền: 7.030 triệu đồng;

a) Kinh phí ngân sách Trung ương : 2.784 triệu đồng

b) Kinh phí ngân sách đối ứng (bằng 150% vốn ngân sách Trung ương): 4.246 triệu đồng;

- Kinh phí ngân sách cấp tỉnh đối ứng: 2.123 triệu đồng;

- Kinh phí ngân sách cấp huyện đối ứng: 804 triệu đồng;

- Kinh phí ngân sách cấp xã đối ứng: 1.319 triệu đồng.

Chi tiết phân bổ theo phụ lục 03 đính kèm



Điều 2. Nguồn kinh phí

1. Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương; ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu; Ngân sách cấp huyện đối ứng được trích từ nguồn sự nghiệp kinh tế; nguồn thực hiện một số nhiệm vụ khác trong dự toán ngân sách năm 2023 tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện và dự kiến trích từ nguồn 30% tăng thu, 30% kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022 để thực hiện nội dung tại Điều 1 Nghị quyết này.

2. Đối với số kinh phí ngân sách xã đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia nêu tại Điều 1 Nghị quyết này: UBND các xã có trách nhiệm bố trí kinh phí đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại các Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022, Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022, Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam khóa IV kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 31 tháng 03 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMT TQVN tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; NNPTNT; LĐ TB-XH
- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa IV;
- Các cơ quan, đoàn thể thuộc huyện;
- TT HĐND; UBND 08 xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Ngô Văn Sậy

